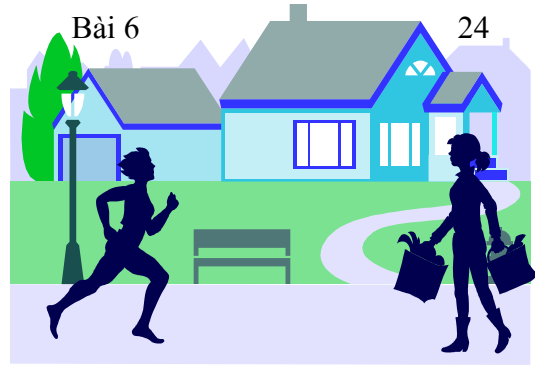


BÀI 6

BÀ HÀNG XÓM TỐT



Sáng nay, bác Năm đi chợ về, bác *ghé* nhà Loan; bác cho anh em Loan một ít trái cây tươi.

Nhà bác Năm ở đầu ngõ. Bác là bạn thân của má Loan. Bác thương yêu anh em Loan như thương yêu con ruột của bác.

Hai gia đình rất là *thân thiết*. Gia đình Loan và gia đình bác Năm thường hay ăn cơm chung vào chiều cuối tuần và những *dịp* lễ lớn.

Ngọc-Lan

Nghĩa của từ:	Ghé:	Tạt vào, rẽ vào và lưu lại đó thời gian ngắn.
	Thân thiết:	Có tình cảm gần gũi gắn bó với nhau.
	Dịp:	Thời gian thuận lợi để làm việc gì.
	Láng giềng:	Người ở nhà bên cạnh nhà mình.

Ngữ pháp:	CÂU
	- Câu có ít từ và
	- Câu có nhiều từ.
	Mục: 28, 29, 30.

Yêu cầu:	Thầy cô và phụ huynh ra thật nhiều ví dụ về câu.
	Ví dụ: Bác Năm đi chợ. (câu ít từ)
	Sáng nay, bác Năm đi chợ về. (câu nhiều từ)

Ca dao :

*Bán anh em xa,
Mua láng giềng gần.*

II. ÔN THỰC TẬP THÀNH LẬP CÂU

A. Hướng dẫn:

Chợ, bác Năm, đi = Bác Năm đi chợ.
 Nhà Loan, ghé, bác = Bác ghé nhà Loan.
 Trái cây, cho, bác, Vy = Bác cho Vy trái cây.



Nhà bác Năm ở đầu ngõ.

B. Thực tập

Hồng, Vân, sách, cho= _____
 Loan, bác Năm, mời = _____
 Chung, ăn cơm, họ = _____
 Thương, Loan, bác Năm= _____
 Về, chợ, đi, Khương = _____

III. BÀI TẬP ĐỌC

1. Nhà bác Năm ở đâu hả anh?
2. Nhà bác ta ở đâu ngô nhà tôi.
3. Nhà tôi và nhà bác thân nhau lắm!
4. Bác Năm thương anh lắm hả?
5. Bác thương anh em tôi như thương con bác vậy.

Câu ít từ, câu nhiều từ:

1. Chợ.
2. Đi chợ.
3. Đi chợ về.
4. Bác đi chợ về.
5. Bác Năm đi chợ về.
6. Bác Năm vừa đi chợ về.



1. Bài.
2. *Học* bài.
3. *Loan* học bài.
4. Loan học bài *và làm bài*.
5. Loan học bài và làm bài *tập*.
6. Loan học bài và làm bài tập, *bài sáu*.
7. Loan học bài và làm bài tập, bài sáu, *lớp bốn*.

IV. BÀI TẬP

I. Hãy viết ra những chủ ngữ trong bài 6.

II. Hiểu bài.

a. Nhà bác Năm ở đâu?

b. Bác Năm đối xử với anh em Loan ra sao?

III. Hãy phân biệt: Chủ ngữ - Vị ngữ .

v.d: Mẹ đi lễ về. Chủ ngữ: MẸ. Vị ngữ: ĐI LỄ VỀ.

1. Bác ghé nhà Loan.

Chủ ngữ _____

Vị ngữ _____

2. Bác cho anh em Loan.

Chủ ngữ _____

Vị ngữ _____

3. Bác thương yêu anh em Loan.

Chủ ngữ _____

Vị ngữ _____

4. Hai gia đình ăn cơm chung.

Chủ ngữ _____

Vị ngữ _____

